TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2025/QĐCNTTLH	*Phú Thọ, ngày 07 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Văn Ch và chị Bùi Thị D.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện về tranh chấp hôn nhân và gia đình đề ngày 01 tháng 10 năm 2025 của anh Bùi Văn Ch.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 10 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: anh Bùi Văn Ch, sinh năm 1995
- Người bị kiện: chị Bùi Thị D, sinh năm 2000

Cùng địa chỉ: xóm Bãi Đa, xã Lạc Lương, tỉnh Phú Thọ.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 10 năm 2025 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 10 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Bùi Văn Ch và chị Bùi Thị D thuận tình ly hôn.

Về con Chung: anh Bùi Văn Ch và chị Bùi Thị D có 01 con Ch là cháu Bùi Huy H, sinh ngày 08/4/2022. Vợ chồng ly hôn anh Ch, chị D xin được thỏa thuận.

+ Giao cháu Bùi Huy H, sinh ngày 08/4/2022 cho anh Bùi Văn Ch trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho anh Bùi Văn Ch biết quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của người trực tiếp nuôi con, nhưng anh Ch chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, hiện tại chị D chưa phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Bùi Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Ch cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị D trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Nếu chị D lạm dụng việc thăm non con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì anh Ch có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị D.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc quyết định về việc cấp dưỡng.

- *Về tài sản, công nợ Chung*:

+ Về tài sản Chung: anh Bùi Văn Ch và chị Bùi Thị D đều thừa nhận không có, không yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Về công nợ Chung: anh Bùi Văn Ch và chị Bùi Thị D không nợ tổ chức, cá nhân nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu Vực 17 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Lạc Lương;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc;
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN
(*Đã ký*)

Bùi Thị Lan